

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ông Ngọc Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Ông Ngụy Thanh Tuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thái Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Đức T; sinh năm 1980 tại xã G1, huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm H, xã G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Trần P và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29 - 7 - 2020 chuyển tạm giam từ ngày 01 - 8 - 2020 đến nay; “có mặt”.

**- Người chứng kiến:**

1. Ông Cao Tam Đ ; “vắng mặt”.

2. Bà Nguyễn Thị H2; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29 - 7 - 2020, khi tổ công tác Công an huyện Giao Thủy thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ đối với Nguyễn Thị H1 (là vợ của Cao Đức T bị khởi tố và bắt tạm giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản) thì Cao Đức T đã tự giác giao nộp 01 túi nilong bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 02 lọ nhựa (01 lọ màu trắng và 01 lọ màu xanh) bên trong đều chứa chất lỏng màu hồng. T khai đó đều là ma túy, T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 túi nilong bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư và 02 lọ nhựa (01 lọ màu trắng và 01 lọ màu xanh) bên trong đều chứa chất lỏng màu hồng được niêm phong trong hộp giấy kích thước 11x5x8cm nhãn hiệu Zutakids theo quy định và 01 điện thoại di động màu xanh ghi chữ Redmi.

Tại bản kết luận giám định số 847/GĐKTHS ngày 31 - 7 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nilong màu trắng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 1,164 gam.

Tại bản kết luận giám định số 5191/C09-TT2 ngày 12 - 8 - 2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu trắng gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích dung dịch là 40ml; nồng độ Methadone là 1,6mg/ml.
- Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu xanh gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích dung dịch là 38ml; nồng độ Methadone là 1,6mg/ml.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 12 - 10 - 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Cao Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Cao Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Cao Đức T từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 29 - 7 - 2020, tổ công tác Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang, Cao Đức T đã có hành vi cất giấu trái phép 1,164 gam Methamphetamine và 78 ml Methadone (nồng độ Methadone 1,6mg/ml) là chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, hiện tại cả hai vợ chồng đều đang bị gian giữ, con còn nhỏ đang nhờ vào gia đình hai bên nội ngoại nuôi dưỡng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn và phải đi tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng như đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo

tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Căn khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

[7.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu xanh ghi chữ Redmin thu giữ của Cao Đức T, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số Methamphetamin và Methadone thu giữ T, quá trình điều tra không xác định được người bán cho T nên không có căn cứ để xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Cao Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Cao Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 847/GĐKTHS ngày 31 - 7 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và 01 (một) hộp giấy được dán kín niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 5191/C09(TT2) ngày 12 - 8 - 2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 - 10 - 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Đức T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Cao Đức T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã G1;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ông Ngọc Lễ**

